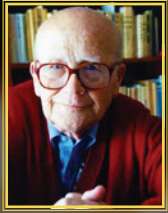


PHONG TRÀO CURSILLO

Bản Tin Trung Ương



Tôi Tá Chúa
Eduardo Bonnín Aguiló
Sáng Lập Viên
Phong trào Cursillo
1917 – 2008

Tháng 10, 2021

[Trang Nhà](#)
[Cursillo Là Gì?](#)
[Trung Tâm Học Liệu](#)
[Tài Liệu Cursillo](#)
[Bản Tin Trung Ương](#)
[Xin & Gửi Palancas](#)
[Ủng Hộ PT Cursillo](#)
[Mẫu Đơn & Thông Báo](#)
[Nối Kết & Liên Lạc](#)

National Cursillo Center
P.O. Box 799
Jarrell, Texas 76537
512-746-2020
512-746-2030 (Fax)

EDUARDO BONNÍN AGUILÓ

100 NĂM

TIỂU SỬ VÀ TÂM TƯỞNG - PHẦN 9

Một cuộc phỏng vấn ông Eduardo Bonnín được đăng trên tờ “Proa”, một phụ bản của bản tin chính thức Giáo phận Mallorca.

MỘT CÁI NHÌN TỪ KHÓA CURSILLO #100. TRONG KHÓA CURSILLO THỨ NHẤT, CHÚNG TÔI ĐÃ BIẾT CHÚNG TÔI ĐI VỀ ĐÂU

“Mọi cụm từ đều là hoa trái của những ý tưởng sống động.”

Eduardo, ông có biết Cursillo sẽ đi về đâu khi tổ chức khóa đầu tiên không?

“Tôi không có một mảy may nghi ngờ. Ngay khóa Cursillo đầu tiên chúng tôi đã biết mình sẽ đi về đâu. Làm sao - dĩ nhiên - chúng tôi lại không thể tiên đoán được. Không phải là chúng tôi đã biết trước về những sự việc đang xảy ra, nhưng từ lúc ban đầu bạn có thể chắc chắn rằng, hoạt động tông đồ của chúng tôi có sức mạnh siêu nhiên trong các động lực, phổ quát trong mục đích, sống động và tích cực khi tiến hành. Chúng có rõ ràng và chắc chắn cho điều này là tất cả các cụm từ được nói trong khóa Cursillo không chỉ đơn thuần là những cụm từ mà là tóm kết và thành quả của những ý tưởng sống động đã làm hồi sinh nhiều cuộc đời. Những cụm từ này đã được nói trong khóa Cursillo số 1 và được lập lại trong mỗi khóa cho đến khóa Cursillo cuối cùng. Những cụm từ này có bản chất sống động và nhịp đập của Kitô giáo đích thực. **Có ý thức và lớn lên trong ân sủng - Những vị Thánh với áo vét và cà vạt. Những người Công giáo trên lưng ngựa, những người với ước mơ thần thánh.**”

- Hội Thánh, chúng tôi muốn là Hội Thánh, thân tình trong sự hài hòa tổng quát. Chúng tôi quan tâm đến những linh hồn, chứ không phải là những công việc. Chúng tôi quan tâm đến vườn nho của Chúa chứ không phải là của những Ông Chủ. Chính Chúa Thánh Linh đến lay động linh hồn chúng tôi qua Công giáo Tiến hành.

- Công Giáo Tiến hành là tác động của Chúa Kitô trong tất cả những ai được hiệp nhất bởi ân sủng và vâng theo sự thúc đẩy đó.

Người ta có thể mong đợi mọi sự từ những người được thúc đẩy bởi sức mạnh thần thánh phát sinh từ các bí tích. Tất cả mọi sự đều có thể với những ai, trong ân sủng, quy tụ nhân danh Thiên Chúa. Chúng tôi không cần phép lạ để tin và hành động, nhưng có thể chúng tôi có tràn đầy niềm tin rằng chúng tôi xứng đáng với những gì được ban cho. Chúng tôi không muốn chỉ nên những người tốt, chúng tôi muốn nên thánh, và với nhiệt tình, sự hiến dâng, và tình thân bác ái của chúng tôi, những người khác cũng có thể như thế.

Tất cả các điều này có trong những bài rollo của khóa Cursillo đầu tiên (mà tôi còn giữ); bạn không thể phủ nhận âm vang chiến thắng tràn đầy trong sứ vụ truyền giáo, sự xác quyết, và niềm hân hoan chinh phục thế giới cho Thiên Chúa. (PROA 186 – May 1954, tr. 6-7)

TRÍ ÓC LÀ PHÚC ÂM; TRÁI TIM LÀ NHÀ TẠM, VÀ ĐÔI CÁNH TAY LÀ ĐÒN BẮY ĐỂ NÂNG THỂ GIAN LÊN TỚI CHÚA. SA MẠC (CHÔNG GAI, THỦ THÁCH)

Vào năm 1955, có một biến cố rất quan trọng xảy ra trong cuộc đời ông Eduardo Bonnín và tất cả các Cursillistas. Giám mục Hervas rời Giáo Phận Mallorca. Thay thế bởi Giám mục Enciso, là người, qua một thư mục vụ, đình chỉ tất cả hoạt động của Phong trào Cursillo tại Mallorca. Biến cố này có lẽ là một trong những thử thách đáng kể nhất mà ông Eduardo phải trải nghiệm. Một mặt, điều đó làm rúng động ông, nhưng đồng thời củng cố và khẳng định niềm tin siêu việt của ông, đem lại một giá trị chính xác và dứt khoát cho hoạt động tông đồ, mà ông đã được ban tặng bởi sự chọn lựa thiêng liêng và bằng cam kết của ông.

Lịch sử nhắc chúng ta rằng tất cả những người vĩ đại và công việc vĩ đại luôn gặp phải những thử thách lớn lao, những sa mạc vĩ đại, những sa mạc chỉ có thể vượt qua bởi những phép lạ chân thực. Eduardo Bonnin và Phong trào Cursillo là một phần của sự “rung chuyển” của những thử thách vĩ đại. Chứng cứ lớn nhất không thể nghi ngờ được mọi người biết đến là “lá thư mục vụ của Giám mục Enciso,” vào ngày 15 tháng 8 năm 1956, tựa đề “Thư Mục vụ về Cursillo” cấm tất cả mọi sinh hoạt Cursillo. Thư này làm “rung động” Eduardo, tất cả gia đình cursillista, và một phần lớn bầu khí tôn giáo ở Mallorca.

Eduardo đã phải trải qua gần 10 năm sống với những thử thách lo âu, buồn chán như người đi qua sa mạc, từ 30 tháng năm 1955 đến 21 tháng chín năm 1964. Eduardo đề cập đến những thời điểm này với nỗi buồn sâu đậm: “Giám mục Hervas được chuyển đến Ciudad Real, và bây giờ là thời đại của Giám mục Enciso. Ông viết một thư mục vụ khiến chúng tôi phải khốn khổ tột cùng.” (Người Kitô Hữu Tập Sự, tr.67)

Eduardo đã yêu cầu một buổi hội kiến với Giám mục Enciso, ông đã nói như sau:

“Tôi có bốn phận truyền tải sự buồn phiền mà rất nhiều Cursillistas đang phải gánh chịu. Tôi chưa bao giờ thấy ai đã đập bàn nhiều lần vì giận dữ như thế”

“Tôi chỉ hỏi ngài một câu, ‘Nếu một giám mục nói với con rằng con đã có mặt ở một quốc gia nào đó trong một ngày nào đó, mà điều đó không đúng, với tư cách là một người Công giáo con có nghĩa vụ phải nói cho ngài biết rằng con có hay không có ở đó không?’ Khi ngài vận dụng mọi lý lẽ trả lời cách tiêu cực thì tôi lưu ý ngài rằng, ‘Vậy thì điều mà thư mục vụ của ngài nói là không đúng, thưa Giám mục.’ Ngài chấm dứt cuộc hội kiến bằng cách hét vào mặt tôi, ‘Đó là điều tôi muốn!’” (Người Kitô Hữu Tập Sự, tr. 67-68)

Câu trả lời này đã định đoạt tương lai của các khóa Cursillos trên đảo một cách quyết liệt. Giám mục Enciso không muốn có Cursillos trong giáo phận của ông. Khi Eduardo được hỏi: “Thế bây giờ ông định làm gì?” Ông trả lời, “Thì phải vâng lời thôi, vì nếu người phải vâng lời mà không vâng lời, người ra lệnh sẽ nghĩ rằng nếu sự việc trở nên tai hại thì không phải bởi ông ta ra lệnh sai mà là vì người kia không chịu vâng lời.” (Chứng từ của Ramon Armegol)

ĐẠI HIẾN CHƯƠNG (MAGNA CARTA) CHO PHONG TRÀO CURSILLO

Vào năm 1957, có một khoảnh khắc tốt lành cho ông Eduardo Bonnin. Trong khi cuộc sống liên quan tới những hoạt động tông đồ trong các khóa Cursillos của ông bị cấm cản, và một phần nào đó ảnh hưởng đến các sinh hoạt cộng đồng, một sự kiện ở Ciudad Real, nơi Giám mục Hervas được chuyển đến, đã làm tăng động lực thúc đẩy những sinh hoạt của các khóa Cursillos như được chấp cánh bay, dù rằng nằm bên ngoài Mallorca. Eduardo đã có nhiều lần đến thăm bán đảo. Sa mạc này đã trở thành một chất xúc tác.

Giám mục Hervas đã công bố một Thư Mục vụ từ Ciudad Real, **Cursillo Kitô Giáo, Công Cụ Đối Mới Kitô Hữu.**

Ông Eduardo lập tức ghi nhận đó giống như một “Đại Hiến Chương (Magna Carta) trả tự do cho Phong Trào Cursillo” Thư này trả lại cuộc sống cho Phong Trào Cursillo, và như một sự tái sinh cho ông Eduardo, được hỗ trợ bởi không gì khác hơn ngoài một Thư Mục vụ. Với bức thư này, Giám mục Hervas được biết đến như là “Giám mục của Cursillos”.

Ông Forteza nói: “Đây là một luận án hoàn chỉnh về phong trào của chúng tôi được chuẩn bị cho đến thời điểm đó”. Do đó, một số người đã cho rằng đây là một Thư Mục vụ đầy đủ nhất chưa từng có.

Trong thời gian thuộc thẩm quyền giáo hội của Giám mục Enciso, trọng tâm hoạt động của Cursillo đã dời từ Mallorca đến Ciudad Real. Theo lời mời của Giám mục Hervas, Eduardo Bonnin đã tham dự khóa Cursillo đầu tiên của Ciudad Real.

“Việc thành lập Cursillo tại Ciudad Real bắt đầu bằng ba khóa Cursillos với sự tham dự của các lãnh đạo từ Mallorca. Thế là, khóa thứ nhất tổ chức từ ngày 17 đến ngày 21 tháng

12 năm 1955, với Don Jaime Daviu là Linh Hướng, Eduardo Bonnin là Khóa trưởng và các “giáo sư” Mallorquin Juan Mocada, và vài người địa phương ở Ciudad Real như: Santamaria, de la Penã, Calahorra, và Sánchez de la Nieta” (Lịch Sử & Ký Ức Cursillo, tr.138)

CẤU TRÚC TƯ TƯỞNG

Thời gian không ngừng trôi, và năm 1959 đã đến. Một ý tưởng luôn theo cùng với ông Eduardo là góp nhặt tất cả những khái niệm quan trọng về Cursillo, nối kết lại từ bản chất đến mục đích, qua phương pháp, luôn luôn trình bày lý do [tại sao] và tiêu chuẩn mà những tư tưởng nền tảng của các khóa Cursillos dựa trên.

Như ông Eduardo nói với chúng ta:

Một điều nữa mà chúng ta cần phải hết lòng khẩn khoản cầu xin là sự hình thành cái mà chúng ta gọi là Cột sống của những Tư tưởng (1), một Văn phòng Trung ương, một tổ chức đồng nhất các khóa Cursillos. Đồng thời, trình bày rõ ràng điều gì Cursillo dự định đạt được và cung cấp những tin tức về Cursillo là gì và điều gì Cursillo nhắm tới cho những ai muốn biết (Lịch sử của một Đặc sủng, tr.11)

Eduardo và những người bạn của ông đã không dừng lại trong những khoảnh khắc của sa mạc mà Lá thư Mục vụ của Giám mục Enciso đem lại. Thay vào đó, họ lợi dụng thời gian không có những sinh hoạt Cursillo để học hỏi sâu xa hơn và phản ánh. Với ông Eduardo, suy gẫm, phản ánh luôn là điều ưu tiên. Ông đã gom lại những phác thảo của tâm tưởng đã được hình thành trong **“phòng thí nghiệm ý tưởng,”** đó là, văn phòng của ông. Thật là từ “phòng thí nghiệm” này mà sách **Cấu Trúc Tư Tưởng** đã hình thành. Như Eduardo đã nói, chủ ý của công việc là, “Chúng tôi viết Cấu Trúc Tư Tưởng vào năm 1959, gần 30 năm về trước. Đó là một thời gian thử thách trong lịch sử Cursillo, trong đó gần như từng chi tiết nhỏ và ý tưởng căn bản của Phong trào đều được đem ra thảo luận và làm cho có hiệu lực, và nơi mà sự im lặng của chúng tôi có thể được xem như là phù hợp với tất cả những đường lối được đề ra bởi những Văn phòng Điều Hành các Quốc gia khác nhau.” (Cột Sống Tư Tưởng, 2004. Tr.15), [không có trong Cấu Trúc Tư Tưởng bản Tiếng Anh].

Vào thời điểm đó, cuốn sách Cấu Trúc Tư Tưởng đã được nhiệt tình chấp thuận đến độ hiệp nhất hơn nữa nhóm bạn cùng chí hướng với ông Eduardo và họ cho rằng đó là thời điểm thích hợp để đưa những gì dự tính về Cursillo thành văn bản. Hiện nay, quyển sách này giúp ích rất nhiều cho những ai muốn biết tất cả về thế giới xinh đẹp của Cursillo, nơi mà ông Eduardo đã khiêm tốn cho phép mình được Thiên Chúa lấp đầy và đã để lại cho chúng ta tác phẩm suy niệm thần thiêng này.¹

¹ Vertebrate, dùng như một động từ, không thông dụng trong Anh ngữ. *Vertebración de Ideas* không thể dịch chính xác dịch là *Cấu Trúc Tư Tưởng*. Có thể chính xác hơn nếu nói là *Sự Hình Thành Tư Tưởng*, (sắp xếp chúng lại với nhau THÀNH MỘT KHUNG SUỐN để giúp HỖ TRỢ, tăng sức và kiến tạo đời sống Kitô giáo, giống như xương sống giúp CHỐNG ĐỔ, tăng sức và giữ vững cơ thể). Vì chữ này thường xuyên được dùng theo cách này hay cách khác trong sách này, có lẽ thích hợp hơn khi giữ nguyên dạng chữ *Vertebración*, giúp ghi nhớ ý nghĩa thật sự của nó, là cột sống cho đời sống Kitô giáo.

Suy Niệm Tâm Linh về Đặc Sủng Nền Tảng

Linh mục Alex Waraksa

Cursillo



Phần quan trọng của Cursillo là lịch sử, tâm tưởng, và bản chất của đặc sủng. Nói về lịch sử chúng ta có thể liên tưởng đến tầm quan trọng của lịch sử và ghi nhớ những gì chúng ta đã nhận được từ Cựu Ước và Tân Ước cũng như làm thế nào áp dụng chúng một cách thích hợp cho cuộc sống của mình. Tâm tưởng bao gồm những ý tưởng và cách suy nghĩ đem lại cho chúng ta một cấu trúc giống như thần học và giáo lý để tìm hiểu về đặc sủng mà nó có thể đem lại một chiều kích hiểu biết khác về chân lý của Thánh Kinh. Đặc sủng Nền Tảng Cursillo đã được các Cursillistas đón nhận và sống theo ngay từ lúc đầu khi được Chúa Thánh Thần đánh động và soi sáng về tầm quan trọng của tình bạn, con người và Phúc Âm.

Lịch sử quan trọng vì nếu chúng ta có một giả định về một điều gì đó chúng ta nghĩ rằng đúng mà thật ra không đúng, chúng ta có thể đi đến một kết luận sai lầm. Chúa Giêsu đã nói thế nào về lịch sử và truyền thống của tôn giáo do chính Người thiết lập? “Bởi vậy, bất cứ kinh sư nào đã được học hỏi về Nước Trời, thì cũng giống như chủ nhà kia lấy ra từ trong kho tàng của mình cả cái mới lẫn cái cũ.” (Mt 13, 52). Thánh Augustine đã rút ra được những tư tưởng sau đây: Như đã được nói về Kinh thánh rằng Tân Ước được định hình sẵn từ Cựu Ước, và Tân Ước tiết lộ những gì được ẩn dấu trong Cựu Ước. Hay nói một cách nên thơ là cái Mới ẩn tàng trong cái Cũ, cái Cũ được tiết lộ trong cái Mới.

Đặc sủng Cursillo mang đến cách Truyền giáo mới cho Phúc Âm của Chúa Kitô đã ở với chúng ta trong suốt thời gian 2000 năm. Và vì thế Chúa Giêsu đã dạy những người Phariseu và Kinh sư trong thời của Người tiếp tục thực hành những việc như ăn chay nhưng theo cách mới mà chúng ta được biết đến trong Cursillo là Palanca hay nói cách khác là kết hiệp chúng với sự hiến tế của Chúa Giêsu. Chúng ta có thể đọc về lời dạy này như sau:

“Bấy giờ, các môn đệ ông Gioan tiến lại hỏi Đức Giêsu rằng: “Tại sao chúng tôi và các người Phariseu ăn chay, mà môn đệ ông lại không ăn chay?” Chúa Giêsu trả lời họ: “Chẳng lẽ khách dự tiệc cưới lại có thể than khóc, khi chàng rể còn ở với họ? Nhưng khi tới ngày chàng rể bị đem đi, bấy giờ họ mới ăn chay. Chẳng ai lấy vải mới mà vá áo cũ, vì miếng vá mới sẽ co lại, khiến áo rách lại càng rách thêm. Người ta cũng không đổ rượu mới vào bầu da cũ, vì như vậy, bầu sẽ bị nứt: rượu chảy ra và bầu cũng hư. Nhưng rượu mới thì đổ vào bầu mới: thế là giữ được cả hai”. (Mt 9,14-17)

Phong trào Cursillo và phương pháp của nó là thứ rượu mới này, một tình yêu mới dành cho bạn hữu và những người xa cách để đưa họ đến với Chúa Kitô và dẫn họ đến cách khám phá ra tình yêu của Thiên Chúa qua con người và giáo huấn của Chúa Giêsu.

Khi tìm hiểu về Đặc sủng Cursillo, chúng ta có thể học từ Chúa Giêsu cách phân biệt giữa điều Thiên Chúa chỉ dạy và những gì con người thực hành.

Vậy, người Phariseu và kinh sư hỏi Đức Giêsu: “Sao các môn đệ của ông không theo truyền thống của tiền nhân, cứ để tay ô ướ

mà dùng bữa?” Người trả lời họ: “Ngôn sứ Isaia thật đã nói tiên tri rất đúng về các ông là những kẻ đạo đức giả, khi viết rằng: *Dân này tôn kính Ta bằng môi bằng miệng, còn lòng chúng thì lại xa Ta. Chúng có thờ phượng Ta thì cũng vô ích, vì giáo lý chúng giảng dạy chỉ là giới luật phạm nhân*. Các ông gạt bỏ điều răn của Thiên Chúa, mà duy trì truyền thống của người phạm.” (Mc 7, 5-8)

Để tìm hiểu, chúng ta cần xem xét những gì Chúa Thánh Thần đã linh hứng như bộ phận của phong trào Cursillo và những gì là hàng ngàn truyền thống mà con người đã thêm vào từ nơi này đến nơi khác và nhìn chúng trong quan điểm thích hợp của họ để xác định điều gì là quan trọng nhất.

Về việc tìm kiếm quan điểm và sự khôn ngoan, chúng ta hãy nhìn lại gương của vua Salômôn, người đã xin ơn khôn ngoan để giúp người khác mà không xin cho chính mình. “Đêm ấy Thiên Chúa hiện ra với vua Salômôn và phán: “Người cứ xin đi, Ta sẽ ban cho.” Vua Salômôn thưa với Thiên Chúa: “Chính Ngài đã lấy lòng nhân hậu lớn lao mà xử với vua Đavít thân phụ con và đặt con lên ngôi kế vị người. Giờ đây, lạy ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa, xin cho lời Ngài phán với vua Đavít thân phụ con được ứng nghiệm, vì Ngài đã đặt con làm vua cai trị một dân đông như bụi đất. ‘Vậy xin Ngài ban cho con được khôn ngoan và hiểu biết để con lãnh đạo dân này, vì ai cai quản được dân của Chúa, một dân lớn như thế này?’”

Thiên Chúa phán với vua Salômôn: “Vì người có những tâm tư như thế, –người đã không xin cho được giàu sang, phú quý và vinh quang, cũng không xin cho những kẻ ghét người phải chết, hay cho bản thân người được sống lâu, mà chỉ xin cho người được khôn ngoan và hiểu biết để lãnh đạo dân Ta, dân mà Ta đã đặt người làm vua cai trị–, cho nên người sẽ được khôn ngoan và hiểu biết. Hơn nữa, giàu sang, phú quý và vinh quang, Ta cũng sẽ ban cho người, đến nỗi trước và sau người, không có vua nào sánh với người được.” (2 Sb 1, 7-12)

Chúng ta có đang tìm hiểu về Cursillo để chứng minh rằng Phong trào là cái mà chúng ta muốn nó trở nên theo ý mình không? Hay chúng ta thành tâm muốn được Chúa Thánh Thần thúc đẩy và hướng dẫn để khám phá ra đặc sủng của Cursillo như Chúa Thánh Thần đã ban cho ông Eduardo Bonnin và những Cursillistas tiên khởi và để biết rằng nó có thể là một khí cụ tình bạn Kitô hữu mạnh mẽ?

Vậy làm thế nào để chúng ta tiếp tục tìm kiếm những nguồn sẵn có cho chúng ta tìm hiểu? Có lẽ theo tinh thần mà Thánh quan thầy Phaolô nói với ông Timothy, “Tất cả những gì viết trong Sách Thánh đều do Thiên Chúa linh hứng, và hữu ích cho việc giảng dạy, biện bác, sửa dạy, giáo dục để trở nên công chính. Nhờ vậy, người của Thiên Chúa nên thập toàn, và được trang bị đầy đủ để làm mọi việc lành.” (2 Tm 3,16-17). Cũng như thế, có nhiều sách và nguồn tài liệu của Cursillo rất tốt cho việc giảng dạy như được liệt kê trong phần Tham khảo của cuốn “*Những Tư Tưởng Nền Tảng*”.

Chúng ta có thể nghĩ tới câu chuyện của tai nạn xe hư nát được nói trong một rollo trước đây. Nhân chứng rất cần thiết để biết chính xác những gì đã xảy ra. Tuy nhiên, xác suất và nguyên do của các tai nạn xe hư nát thường có thể được kiểm chứng qua các thống kê. Tôi liền nghĩ đến một trong những biến cố quan trọng nhất trong lịch sử Công giáo của chúng ta. Một chứng nhân cho sự phục sinh như Maria Magdalena là tối quan trọng. Trước tiên cô để ý thấy tảng đá đã bị dời khỏi ngôi mộ, rồi cô chạy đi báo cho các tông đồ, Phêrô và Gioan đến và “Bấy giờ người môn đệ kia, kẻ đã tới mộ trước, cũng đi vào. Ông đã thấy và đã tin. Thật vậy, trước đó, hai ông chưa hiểu rằng: theo Kinh Thánh, Đức Giêsu phải trỗi dậy từ cõi chết.” (Ga 20, 8-9)

Bà Maria đứng ở ngoài, gần bên mộ, mà khóc. Bà vừa khóc vừa cúi xuống nhìn vào trong mộ, thì thấy hai thiên thần mặc áo trắng ngồi ở nơi đã đặt thi hài của Đức Giêsu, một vị ở phía đầu, một vị ở phía chân.

Thiên thần hỏi bà: “Này bà, sao bà khóc?” Bà thưa: “Người ta đã lấy mất Chúa tôi rồi, và tôi không biết họ để Người ở đâu!” Nói xong, bà quay lại và thấy Đức Giêsu đứng đó, nhưng bà không biết là Đức Giêsu. Đức Giêsu nói với bà: “Này bà, sao bà khóc? Bà tìm ai?” Bà Maria tưởng là người làm vườn, liền nói: “Thưa ông, nếu ông đã đem Người đi, thì xin nói cho tôi biết ông để Người ở đâu, tôi sẽ đem Người về”. Đức Giêsu gọi bà: “Maria!” Bà quay lại và nói bằng tiếng Hípri: “Rápbuni!” (nghĩa là lạy Thầy).

Đức Giêsu bảo: “Thôi, đừng giữ Thầy lại, vì Thầy chưa lên cùng Chúa Cha. Nhưng hãy đi gặp anh em Thầy và bảo họ: ‘Thầy lên cùng Cha của Thầy, cũng là Cha của anh em, lên cùng Thiên Chúa của Thầy, cũng là Thiên Chúa của anh em’”.

Bà Maria Magdalena đi báo cho các môn đệ: “Tôi đã thấy Chúa”, và bà kể lại những điều Người đã nói với bà. (Ga 20, 11-18)

Trong Hội thánh Công giáo, thần học và những suy niệm sâu xa cũng định hình sự hình thành của Kinh Tin Kính và Giáo lý có cùng chân lý của Phúc Âm nhưng trong những ngôn từ khác nhau và với một sự hiểu biết được linh hứng như Thánh Phaolô, quan thầy chúng ta, ngài cũng có kinh nghiệm tiếp theo về Chúa Kitô Phục Sinh và đã viết về ân sủng trong sự hiểu biết về Kitô giáo. Cả hai đóng góp này đều có giá trị trong việc góp phần vào sự phát triển của Kitô giáo và ngày nay chúng ta chia sẻ cả hai câu chuyện của Maria Magdalena và Phaolô.

Một điểm gián dị của lịch sử là điều gì đó phải xảy ra trước và rồi sau đó có thể được viết về nó. Nhìn vào *Những Tư Tưởng Nền Tảng* có thể tương tự như chúng ta hiểu về điều Thiên Chúa mặc khải cho chúng ta và lịch sử nói chung. Chẳng hạn, *Những Tư Tưởng Nền Tảng* được dựa trên Phong trào Cursillo, Phong trào Cursillo thì không dựa trên *Những Tư Tưởng Nền Tảng*. Phong trào Cursillo có trước quyển sách, và Thiên Chúa có trước Thánh Kinh. Thánh Kinh đặt nền tảng điều Thiên Chúa mặc khải và cuộc đời của Chúa Giêsu. Thiên Chúa và Giêsu không dựa vào Thánh Kinh. Trong Phúc Âm Thánh Gioan chúng ta đọc được “Lúc khởi đầu đã có Ngôi Lời. Ngôi Lời vẫn hướng về Thiên Chúa, và Ngôi Lời là Thiên Chúa.” Chúa Giêsu là Ngôi Lời của Thiên Chúa, và Thánh Kinh là những lời về Thiên Chúa. Làm sao các tông đồ biết về Chúa Giêsu nếu Thánh Kinh chưa được viết ra. Họ trực tiếp cảm nghiệm về ngài qua sự hiện diện của ngài, lắng nghe lời ngài và chứng kiến cách ngài sống như thế nào.

Hôm nay, chúng ta có thể gặp gỡ Chúa Giêsu trong các phép bí tích và trong người láng giềng của chúng ta và không chỉ qua Thánh Kinh như một khí cụ linh hứng và bày tỏ sự hiện diện của Thiên Chúa. Cũng vậy, *Những Tư Tưởng Nền Tảng* có thể dạy chúng ta về Cursillo, nhưng đó không phải là trải nghiệm duy nhất vì chúng ta cũng có thể gặp gỡ Cursillo qua khóa Ba Ngày cuối tuần, Ultreya, hội nhóm và nhiều cuộc họp mặt khác, tình bạn và chứng nhân của những kinh nghiệm sống Cursillo.

Vậy làm sao chúng ta học biết về Cursillo? Tương tự, theo Phaolô thì lãnh đạo và thầy dạy cần thiết trong Cursillo. Chúng ta không chỉ học qua đọc sách mà còn qua bạn hữu, những người đồng hành với chúng ta trong Trường Lãnh đạo hay những cơ hội khác như cuộc hội thảo này. Phaolô đã chia sẻ sự quan trọng của rao giảng trong thời sơ khai của Hội thánh. “Vì Tất cả những ai kêu cầu danh Đức Chúa sẽ được cứu thoát. Thế nhưng làm sao họ kêu cầu Đấng mà họ không tin? Làm sao họ tin Đấng họ không được nghe? Làm sao mà nghe, nếu không có ai rao giảng? Làm sao mà rao giảng, nếu không được sai đi? Như có lời chép: “Đẹp thay bước chân những sứ giả loan báo Tin Mừng!” Nhưng không phải mọi người đều đã vâng theo Tin Mừng; chính ngôn sứ Isaia đã nói: “Lạy Đức Chúa, ai đã tin khi nghe chúng con giảng?” Ấy vậy, có đức tin là nhờ nghe giảng, mà nghe giảng là nghe công bố lời Đức Kitô”. (Rm 10,13-17)

Khi anh Juan chia sẻ về việc ông Eduardo và người bạn đến thăm những thanh niên trong tù theo lời yêu cầu của Giám mục, tôi nghĩ đến đoạn Thánh Kinh sau đây nói về lúc Chúa Giêsu bắt đầu sứ vụ của Người. “Rồi Đức Giêsu đến Nazareth, nơi Người sinh trưởng. Người vào hội đường như Người vẫn quen làm trong ngày sabát, và đứng lên đọc Sách Thánh. Họ trao cho Người cuốn sách ngôn sứ Isaia. Người mở ra, gặp đoạn chép rằng: Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa.”

Đức Giêsu cuộn sách lại, trả cho người giúp việc hội đường, rồi ngồi xuống. Ai nấy trong hội đường đều chăm chú nhìn Người. Người bắt đầu nói với họ: “Hôm nay đã ứng nghiệm lời Kinh Thánh quý vị vừa nghe”. (Lc 4, 16-21)

Thần khí Chúa ngự trên tôi... Công bố tự do cho kẻ bị giam cầm... đoạn này xuất hiện trong tâm trí tôi khi tôi nhớ đến câu chuyện ông Eduardo đến thăm những người bị kết án tử hình mà Đức Giám mục muốn nhờ ông Eduardo và bạn ông đến thăm để mang đến cho họ đức tin và hy vọng vào tình yêu và lòng thương xót của Thiên Chúa. Tự do tốt nhất cho những người bị giam cầm thể lý hay bị giam cầm trong tội lỗi, là tự do được làm con cái Thiên Chúa và nhận được lời hứa cho cuộc sống vĩnh cửu. Cursillo cho chúng ta sự tự do mới để sống đời sống trong ân sủng, một cuộc sống phục vụ Thiên Chúa và tha nhân.

Chúa Thánh Thần khơi dậy một đặc sủng. Trong Thánh Kinh chúng ta có thể đọc về việc Chúa Thánh Thần giúp Hội thánh khởi đầu từ Lễ Hiện xuống. Ban ơn cho những người tin khi được rửa tội và trao tặng quà và hoa quả mà chúng ta tìm thấy trong các sách của tiên tri Isaia và Galát. Cũng với cách ấy Chúa Thánh Thần hướng dẫn ông Eduardo nghe Đức Thánh Cha Piô XII nói về cách tiếp cận người khác qua những cách thức mới với những nỗ lực Phúc Âm hóa, đặc biệt đối với những người xa cách.

Khi nghĩ về người xa cách, dụ ngôn này xuất hiện nhắc nhở về việc Đức Giêsu nói rằng tất cả mọi người đều được mời.

“Đến giờ tiệc, ông sai đầy tớ đi thưa với quan khách rằng: ‘Mời quý vị đến, cỗ bàn đã sẵn’. Bấy giờ mọi người nhất loạt bắt đầu xin kiếu. Người thứ nhất nói: ‘Tôi mới mua một thửa đất, cần phải đi thăm; cho tôi xin kiếu’.

Người khác nói: ‘Tôi mới tậu năm cặp bò, tôi đi thử đày; cho tôi xin kiếu’.

Người khác nói: ‘Tôi mới cưới vợ, nên không thể đến được’.

Đầy tớ ấy trở về, kể lại sự việc cho chủ. Bấy giờ chủ nhà nổi cơn thịnh nộ bảo người đầy tớ rằng: ‘Mau ra các nơi công cộng và đường phố trong thành, đưa các người nghèo khó, tàn tật, đui mù, què quặt vào đây’.

Đầy tớ nói: ‘Thưa ông, lệnh ông đã được thi hành mà vẫn còn chỗ’.

Ông chủ bảo người đầy tớ: ‘Ra các nẻo đường, dọc theo bờ rào bờ gậu, đưa mọi người vào đây nhà cho ta.’ (Lc 14,17-23)

Anh Juan cũng nhắc nhở chúng ta rằng một phần thiết yếu của Cursillo là 3 cuộc gặp gỡ rất quan trọng trong đời sống tâm linh của một người. Cuộc gặp gỡ với chính bản thân, với Thiên Chúa và với tha nhân. Trong gặp gỡ bản thân, tôi nghĩ đến người thanh niên giàu có đến gặp Chúa Giêsu để hỏi xem anh ta cần phải làm gì để có cuộc sống đời đời. Chúa Giêsu bảo anh ta hãy bán đi hết tài sản và theo Người. Anh đối diện với chính con người mình quá gần bó với của cải nên đã buồn rầu bỏ đi vì dẫu rằng anh cũng muốn theo Chúa Giêsu nhưng ao ước này chưa đủ mạnh hơn lòng dính bén với tài sản của anh. Trong cuộc gặp gỡ với Thiên Chúa, tôi nghĩ đến ‘người trộm lành’ trên thập giá cạnh Chúa Giêsu, kẻ đã gặp Chúa Giêsu nhân từ khi van xin để được nhớ đến khi Chúa Giêsu lên Nước Trời. Giêsu nói với anh, “Amen, tôi bảo thật anh, hôm nay, anh sẽ được ở với tôi trên Thiên Đàng” (Lc 23, 43)

Trong cuộc gặp gỡ tha nhân, tôi nghĩ đến câu chuyện hóa bánh và cá ra nhiều. “Chiều đến, các môn đệ lại gần thưa với Người: ‘Nơi đây hoang vắng, và đã muộn rồi, vậy xin Thầy cho dân chúng về, để họ vào các làng mạc mua lấy thức ăn.’” Đức Giêsu bảo: “Họ không cần phải đi đâu cả, chính anh em hãy cho họ ăn.” Các ông đáp: “Ở đây, chúng con chỉ có vồn vện năm cái bánh và hai con cá!” Người bảo: “Đem lại đây cho Thầy!” (Mt 14,15-18)

Chúa Giêsu muốn các môn đệ của Người phải nghĩ đến kẻ khác với lòng thương yêu và tin tưởng với sự giúp đỡ của Thiên Chúa, rằng họ có thể giúp người khác về cả nhu cầu thể xác lẫn tâm linh. Bằng cách này các môn đệ chuẩn bị mang kẻ khác đến với Chúa Kitô.

Anh Juan nói về việc Thiên Chúa thắp lên ngọn nến trong linh hồn chúng ta, điều này tương tự như cầu nguyện xin Chúa Thánh Thần nhóm lên trong tâm hồn người tín hữu với ngọn lửa tình yêu của chúng ta. Tôi nghĩ đến câu, “chẳng phải lòng chúng ta đang bùng cháy khi Người giải thích Kinh thánh cho chúng ta hay sao?” trong câu chuyện sau trên đường Emau. “Khi đồng bàn với họ, Người cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng, và bẻ ra trao cho họ. Mắt họ liền mở ra và họ nhận ra Người nhưng Người lại biến mất. Họ mới bảo nhau: ‘Dọc đường, khi Người nói chuyện và giải thích Kinh Thánh cho chúng ta, lòng chúng ta đã chẳng bùng cháy lên sao?’”

Ngay lúc ấy, họ đứng dậy, quay trở lại Giêrusalem, gặp Nhóm Mười Một và các bạn hữu đang tụ họp tại đó. Những người này

bảo hai ông: “Chúa sống lại thật rồi, và đã hiện ra với ông Simon”. Còn hai ông thì thuật lại những việc đã xảy ra dọc đường, và mình đã nhận ra Chúa thế nào khi Người bẻ bánh”. (Lc 24, 30-35)

Nhưng Cursillo chỉ là một khóa học ngắn hay một khóa học giản dị trong Kitô giáo, cho nên “nếu các con không trở nên giống như những con trẻ các con không thể vào được nước Chúa”. Mỗi người đều có một tiềm năng độc đáo và khác biệt cũng như có những giới hạn riêng biệt và khác nhau. Thiên Chúa làm việc trong và qua tất cả chúng ta với món quà đơn sơ và sâu sắc của tình bạn như chúng ta được nghe trong Phúc Âm Thánh Gioan.

“Thầy không còn gọi anh em là nô lệ mà là bạn hữu. Đây là điều răn của Thầy: anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em. Không có tình thương nào cao cả hơn tình thương của người đã hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình. Anh em là bạn hữu của Thầy, nếu anh em thực hiện những điều Thầy truyền dạy. Thầy không còn gọi anh em là tôi tớ nữa, vì tôi tớ không biết việc chủ làm. Nhưng Thầy gọi anh em là bạn hữu, vì tất cả những gì Thầy nghe được nơi Cha Thầy, Thầy đã cho anh em biết.

Không phải anh em đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn anh em, và cắt cử anh em để anh em ra đi, sinh được hoa trái, và hoa trái của anh em tồn tại, hầu tất cả những gì anh em xin cùng Chúa Cha nhân danh Thầy, thì Người ban cho anh em. Điều Thầy truyền dạy anh em là hãy yêu thương nhau. (Ga15, 12-17) Bởi thế Cursillo đặt căn bản trên tình yêu và tình bạn, thật là đơn giản, để đạt được và tất cả chúng ta đều có thể sống đặc sủng này.

Cuối cùng, anh Juan nói về sự cần thiết phải đặt Chúa Kitô làm tâm điểm cho Cursillo. Tôi suy nghĩ tìm một câu trong Kinh thánh để trích dẫn, và tôi đã tìm thấy đoạn này trong sách Khải huyền: “Sau đó, tôi thấy: kìa một đoàn người thật đông không tài nào đếm nổi, thuộc mọi dân, mọi chi tộc, mọi nước và mọi ngôn ngữ. Họ đứng trước ngai và trước Con Chiên, mình mặc áo trắng, tay cầm nhánh lá thiên tuế. Họ lớn tiếng tung hô: ‘Chính Thiên Chúa chúng ta, Đấng ngự trên ngai, và chính Con Chiên đã cứu độ chúng ta’.

Tất cả các thiên thần đều đứng chung quanh ngai chung quanh các Kỳ Mục và bốn Con Vật. Họ đều sấp mình xuống, phủ phục trước ngai và thờ lạy Thiên Chúa mà tung hô rằng: ‘Amen! Xin kính dâng Thiên Chúa chúng ta lời chúc tụng và vinh quang, sự khôn ngoan và lời tạ ơn, danh dự, uy quyền và sức mạnh, đến muôn thuở muôn đời! Amen!’

Một trong các Kỳ Mục lên tiếng hỏi tôi: “Những người mặc áo trắng kia là ai vậy? Họ từ đâu đến?” Tôi trả lời: “Thưa Ngài, Ngài biết đó”. Vị ấy bảo tôi: “Họ là những người đã đến, sau khi trải qua cơn thử thách lớn lao. Họ đã giặt sạch và tẩy trắng áo mình trong máu Con Chiên. Vì thế, họ được châu trước ngai Thiên Chúa, đêm ngày thờ phượng trong Đền Thờ của Người; Đấng ngự trên ngai sẽ cất lên của Người cho họ trú ẩn”. (Kh 7, 9-15)

Có lẽ những người ca ngợi Thiên Chúa này giống như những Cursillistas đã đến để biết Thiên Chúa và ngợi ca Người vì sự vĩ đại và lòng xót thương của Người. Những người có thể đang phải chịu đựng những khó khăn khi sống trong đức tin Kitô giáo hay sống như lãnh đạo Cursillo. Vậy hãy sống Đặc sủng của chúng ta mà những hoa trái của nó sẽ đặc biệt là tình yêu và lòng thương xót mà chúng ta có được từ việc chia sẻ với người khác để họ có thể biết và yêu mến Chúa Kitô.

Tôi sống Khóa Cursillo tháng 4 năm 2000 – Giáo phận Rockford

Khi tôi nhận được lời mời viết một bài về đề tài “Sa mạc”, tôi đã nghĩ, “ái chà! Tôi có thể viết nguyên một quyển sách về đề tài này, nếu nói về đời sống tâm linh của tôi và nhiều lần tôi đã tìm thấy chính mình trong một “sa mạc tâm linh”.

Trước kia, khi tôi nghe ai đó nói rằng họ cảm thấy như đang trải qua một “sa mạc tâm linh”, tôi không thể chối là tôi đã ngầm xét đoán họ một cách dễ dàng và nghĩ rằng đời sống tâm linh của mình “rất mạnh mẽ”, tôi thường cho ý kiến dù không được yêu cầu. Thật là một sai lầm lớn cho tôi vì lòng tôi đầy kiêu ngạo... tôi đã lầm tưởng là mình có một đời sống tâm linh “tốt hơn” những người khác!

Nhiều năm như thế trôi qua, tôi cảm thấy mình mạnh mẽ và không thể gãy đổ; cho tới khi đến lượt mình. Ô, thật tốt hơn cho tôi, khi nhìn lại đời mình... lúc đó tôi cảm thấy vững chãi về phần tâm linh, nhưng trong thực tế tôi chỉ sống một đời sống “ngủ lơ đãng” với cầu nguyện khi nhiều khi ít, dự lễ nhiều mà chẳng có liên hệ với Chúa bao nhiêu.

Vài năm trước, khi tôi hoàn tất nhiệm kỳ Trưởng Trưởng Lãnh Đạo trong Ban Điều Hành Giáo phận, tôi bắt đầu sống trong một sa mạc tâm linh sâu thẳm. Trong thời gian này tôi cảm thấy một nỗi trống vắng lớn lao, tôi thấy mình vô cùng thờ ơ, không mục đích tâm linh. Tôi cảm thấy rằng trong thời gian phục vụ, tôi đã có nhiều “bạn” và ngay lúc hết phục vụ, những người “bạn” đó chỉ là những bạn trên danh nghĩa. Đó là lúc tôi xét lại chính cá nhân mình, có nhiều câu hỏi không được trả lời, nhiều lần viếng Nhà Tạm mà không cảm được Chúa Giêsu đang nói với mình, lời cầu nguyện của tôi thật vô nghĩa. Cảm ơn một người bạn tốt và cũng là linh hướng, tôi đã có thể tìm được hướng đi cho đời sống tâm linh của mình. Tôi nhớ lúc đến gặp vị linh hướng và cảm giác xấu hổ vì tôi phải nói với ông về sa mạc tâm linh của tôi. Có lẽ, tôi ngưng ngưng vì tôi đang xét đoán chính mình theo cách tôi xét đoán người khác khi họ bày tỏ với tôi rằng họ đang trải qua một thời tâm linh cần khô trong cuộc đời họ. Tôi cảm thấy đây là tội lỗi, rằng người nào trải qua điều đó là bởi vì họ đã không có một đời sống cầu nguyện vững vàng. Tôi thật sai lầm làm sao! Chúc tụng Thiên Chúa đã chúc phúc cho phước tử đã giúp tôi vượt qua. Tôi nhớ như in những lời này. Khi tôi nói với ông là tôi cảm thấy trống vắng, vô dụng và đang trong sa mạc tâm linh, tôi chờ đợi ông sẽ cho tôi một “bài moran” vì tôi quá tệ hay khuyên tôi cần phải cầu nguyện nhiều hơn. Nhưng ông đã nói với tôi thế này, “mija”... Tôi mừng vì chị đang phải trải qua sa mạc đó! Tôi rất mừng! Có nghĩa là chị đang trưởng thành. Những gì chị đang làm không còn hiệu quả nữa bởi vì nó đã giúp chị đạt tới mức tâm linh chị đang có. Lúc này chị cần tăng cường việc cầu nguyện và thay đổi một chút cách chị nuôi dưỡng đời sống tâm linh của mình. Sa mạc thật tuyệt vời! Giống như chạm đến đáy để có thể cất cánh và tiếp tục tăng trưởng”. Những lời đó đã làm thay đổi đời sống tâm linh của tôi 180 độ. Đó là lời khuyên tâm linh cao quý nhất mà tôi nhận được trong đời.

Phước tử nói rất đúng! Tôi thay những loại sách tôi đang đọc. Tôi nhận ra rằng thời gian phục vụ trong trường lãnh đạo, tôi chỉ chú tâm vào những sách về Cursillo mà thôi; điều đó không có gì sai trái, nhưng tôi chỉ cho đi và cho đi mà không nuôi dưỡng đời sống tâm linh của chính mình. Tôi chỉ cầu nguyện để xin điều này điều nọ, cho nên tôi đã tự gây ồn ào và không thể nghe

tiếng Chúa nói với tôi. Tôi cũng đã nhận ra là lời cầu nguyện của tôi đã trở thành thói quen, nhưng thậm chí tôi không biết phải bắt đầu từ đâu để thay đổi điều đó. Tuy thế khi tôi nhận thức được những lãnh vực cơ hội tâm linh này, tôi nhận ra rằng khả năng biết kinh ngạc của tôi được khơi dậy trở lại, dịp lúc tôi cần đến nó nhất. Chúng tôi đã đến thăm Đại học Notre Dame ở Indiana với các con tôi trong dịp nghỉ mùa xuân và trong lúc chúng tôi mua mấy áo T-shirts có huy hiệu Notre Dame, tôi đến khu bán sách. Từ khi còn nhỏ tôi luôn bị cuốn hút bởi Mẹ Thánh Teresa Calcutta bây giờ và tôi đã tìm được quyển “Cầu nguyện cùng Mẹ Teresa”. Tôi mua sách cầu nguyện của Mẹ Teresa, người đã từng trải qua nhiều sa mạc tâm linh và ngay cả nghi ngờ sự hiện hữu của Thiên Chúa. Thế là, tôi tìm thấy ngay trang thứ nhất của sách này một lời cầu giản dị mà cho đến ngày nay vẫn hướng dẫn cho tôi mỗi khi tôi cảm thấy khô khan trong cầu nguyện. Tôi xin chia sẻ với các bạn ở đây:

MỘT LỜI CẦU NGUYỆN CHO NGƯỜI CẦU NGUYỆN

Mẹ Teresa viết rất nhiều về cầu nguyện. Thí dụ, mẹ hướng dẫn những chị em của mẹ nâng cao tinh thần cầu nguyện và hãm mình trong mùa chay. Mẹ sẽ nói với họ, “Hãy loại bỏ khỏi tâm trí chúng ta tất cả những gì không phải là Giêsu. Nếu bạn cảm thấy khó cầu nguyện thì hãy cứ liên li xin Ngài.”

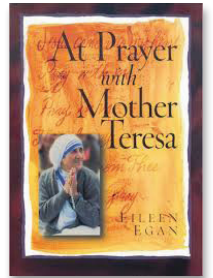
Giêsu hãy vào trái tim con

Cầu nguyện cùng con, Cầu nguyện trong con – Để con có thể học từ NGÀI

Cách Cầu nguyện thế nào cho đúng.

Các bạn của tôi, khi bạn cảm thấy mình đang ở trong sa mạc, đừng thất vọng! Đó là cơ hội để tăng trưởng quan hệ của bạn với Chúa Giêsu. Phải nhớ chính Chúa Giêsu đã trải qua 40 ngày cô đơn trong hoang địa!

Marisella Rodriguez-Garcia



NCSA ANNOUNCEMENTS

2022 In-Person National Encounter July 21-24, 2022
(tentative), Chapman University, Orange, CA

2021 Virtual National Encounter Shirts are available at a discounted price \$10 + shipping

All Saints Day Prayer

Bless the many parted souls
who lived their lives with grace.
Bless the saints in heaven,
gathered in that special place.

May we tell their stories
and remember all the ways
they lived their faith
and spent their days.

There is glory and reward,
even if at first there's strife.
Oh, blessed saints, you help us see
a path that's to eternal life.

May we always hold them dear
and know their life and place.
May we know their inspiration
and aspire to their grace.